TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2025/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 02 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 130/2025/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị L, sinh năm 1992; nơi ĐKTT: Tổ dân phố C, phường L, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố Đ, phường T, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Anh Lê Văn P, sinh năm 1990; nơi cư trú: Tổ dân phố C M, phường L, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị L và anh Lê Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị L và anh Lê Văn P thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con chung: Chị Bùi Thị L và anh Lê Văn P có hai con chung là Lê Minh Hiếu S ngày 04/6/2018 và Lê Thanh T sinh ngày 28//2021. Giao con chung Lê Minh H cho anh Lê Văn P trực tiếp nuôi; giao con Lê Thanh T cho chị Bùi

Thị L trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Bùi Thị L và anh Lê Văn P tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và công nợ: Chị Bùi Thị L và anh Lê Văn P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị L và anh Lê Văn P mỗi người phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Bùi Thị L nhận nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Bùi Thị L đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004565 ngày 21 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Bùi Thị L được trả lại số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND.TP.Hải Phòng;
- VKSND khu vực 1 – Hải Phòng;
- THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường Lê Ích Mộc, TP Hải Phòng (GCNKH số 37/2016 ngày 11/5/2016 của UBND xã Chính Mỹ);
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Hạnh